Mẫu số 40-DS

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2019/QĐST-HNGĐ	*Nguyên Bình, ngày 31 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Bàn Tòn L, sinh ngày 18/10/1980

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Bà Đặng Mùi M, sinh ngày 15/7/1993

Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bàn Tòn L và bà Đặng Mùi M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bản Tòn L và bà Đặng Mùi M cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông L và bà M xác nhận có hai con chung là Bàn Chân B, sinh ngày 10/8/2014 và Bàn Thị L, sinh ngày 15/9/2016. Sau khi ly hôn, ông L trực

tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con cho đến 18 tuổi. Bà M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Ông L và bà M xác nhận không có tài sản chung và vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông L và bà M thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch